

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 837/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt danh mục, kế hoạch lập các quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng  
giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017;*

*Văn bản hợp nhất Luật Quy hoạch đô thị số 16/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020  
của Văn phòng Quốc hội;*

*Văn bản hợp nhất Luật Xây dựng số 02/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020 của Văn  
phòng Quốc hội.*

*Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2020);*

*Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết  
thi hành một số điều của luật quy hoạch;*

*Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết  
một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập,  
thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP  
ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây  
dựng;*

*Quyết định 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt  
Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội;*

*Chương trình số 05-CTr/TU ngày 17/3/2021 về đẩy mạnh công tác quy hoạch,  
quản lý quy hoạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ  
môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó biến đổi khí  
hậu trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Chương trình số 03-CTr/TU ngày 17/3/2021 về chỉnh trang đô thị, phát triển đô  
thị và kinh tế đô thị thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;*

*Quyết định số 72/2014/QĐ-UBND ngày 17/9/2014 của UBND Thành phố quy  
định về lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án và quản lý theo đồ án quy hoạch đô  
thị;*

*Văn bản đề xuất của các quận, huyện, thị xã và Viện Quy hoạch xây dựng Hà  
Nội về việc lập các đồ án quy hoạch giai đoạn 2021-2025.*

Xét đề nghị của Sở Quy hoạch-Kiến trúc tại Văn bản số 709/QHKT-KHTH ngày  
21/02/2022 về việc hoàn chỉnh và đề nghị phê duyệt danh mục, kế hoạch lập các quy  
hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục, kế hoạch lập các quy hoạch đô thị, quy hoạch xây  
dựng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố; Chi tiết tại phụ lục kèm theo quyết  
định này.

## **Điều 2. Mục đích, yêu cầu, nguyên tắc thực hiện**

### **1. Mục đích**

Xây dựng danh mục, kế hoạch lập các quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố gắn liền với bố trí nguồn vốn để tổ chức thực hiện theo quy định của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư công.

Tiếp tục cụ thể hóa Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thông qua xây dựng danh mục các đồ án quy hoạch để phủ kín quy hoạch theo thứ tự, tầng bậc tại các khu vực ổn định. Từ đó xác định các đồ án trọng tâm, phù hợp thực hiện năm 2021-2022 phục vụ yêu cầu quản lý của chính quyền các cấp và đầu tư xây dựng nhằm mục tiêu hoàn thành đồng bộ và phủ kín 100% quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết thuộc thẩm quyền phê duyệt.

Hoàn thiện công cụ quản lý quy hoạch kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, phục vụ yêu cầu quản lý đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, thúc đẩy kinh tế xã hội của địa phương cũng như của Thủ đô Hà Nội theo đúng định hướng Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Phân công trách nhiệm tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch cho từng đơn vị gắn với trách nhiệm bố trí nguồn vốn cho chính quyền các cấp, tuân thủ quy định hiện hành của nhà nước và Thành phố.

Thúc đẩy kiện toàn bộ máy, nâng cao năng lực, chất lượng chuyên môn phòng quản lý đô thị thuộc UBND cấp huyện, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong lĩnh vực quản lý quy hoạch kiến trúc và đầu tư xây dựng của Thành phố.

### **2. Yêu cầu**

Các loại hình quy hoạch, quy chế trong kế hoạch phải phù hợp với trách nhiệm tổ chức lập, thẩm định và thẩm quyền phê duyệt quy định tại Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng, Luật Kiến trúc. Phù hợp với yêu cầu quản lý quy hoạch kiến trúc của Thành phố.

Tăng cường tỷ lệ phủ kín quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, quy chế quản lý kiến trúc theo tầng bậc, phù hợp với yêu cầu, quy định của Luật Quy hoạch đô thị, Luật xây dựng, Luật Kiến trúc, các nghị định, thông tư hướng dẫn có liên quan.

Đảm bảo không chồng lấn ranh giới, trùng lặp khối lượng các đồ án đề xuất với các đồ án được giao từ năm 2020 trở về trước; nâng cao tính khả thi, tiết kiệm kinh phí, phát huy hiệu quả của đồ án sau khi phê duyệt. Các đồ án cùng tỷ lệ, cấp độ, đang trong giai đoạn nghiên cứu hoặc đã được cấp thẩm quyền phê duyệt phải được cập nhật, lồng ghép, tính toán để giảm trừ chi phí theo quy định, phù hợp với thực tiễn.

Thống nhất nguồn vốn lập quy hoạch gắn với trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch. Không sử dụng vốn ngân sách cho các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh.

Trong bối cảnh hiện nay, điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đang được Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội, Sở Quy hoạch - Kiến trúc tổ chức lập (theo chủ trương được Chính phủ chấp thuận và các kế hoạch, quyết định của UBND Thành phố) song song với việc tiếp tục triển khai cụ thể hóa Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 ở các đô thị vệ tinh và một số quy hoạch phân khu nội đô, do đó

kế hoạch lập các quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố cần được nghiên cứu, tổ chức lập tại các khu vực ổn định, khả năng ít bị tác động bởi điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung Thủ đô để đảm bảo việc hoàn thành phê duyệt các quy hoạch cũng như phát huy hiệu quả trong thực tiễn sau khi quy hoạch được duyệt (nội dung này đã được Sở Quy hoạch - Kiến trúc yêu cầu các UBND các quận, huyện, thị xã trong quá trình đề xuất, xây dựng danh mục).

### 3. Nguyên tắc thực hiện:

Do tính chất đặc thù của công tác quy hoạch, báo cáo đề xuất của các đơn vị cũng như trong điều kiện các quy định có liên quan còn đang được cấp thẩm quyền hoàn chỉnh, chưa được ban hành đầy đủ, do đó trong quá trình thực hiện, đối với các đồ án có trong danh mục mà đủ điều kiện xác định sự phù hợp, tuân thủ các quy định hiện hành về: Trình tự, thủ tục, thẩm quyền, sự cần thiết, phù hợp với quy hoạch cấp trên, quy mô, nguồn vốn lập quy hoạch thì các đơn vị được giao tiến hành tổ chức thực hiện (các nội dung có thay đổi nhỏ thì báo cáo cấp thẩm quyền trong giai đoạn trình duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch); các đồ án xét thấy chưa đáp ứng được yêu cầu nêu trên thì các đơn vị được giao lập có trách nhiệm đề xuất, báo cáo, gửi Sở Quy hoạch - Kiến trúc để tham mưu, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định việc tổ chức thực hiện hoặc điều chỉnh loại bỏ khỏi kế hoạch này.

Các đồ án khác phát sinh ngoài danh mục, kế hoạch do nhu cầu quản lý quy hoạch kiến trúc thực tế của từng, đơn vị địa phương sẽ được Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, bổ sung.

Về cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng đối với các tuyến đường giao thông và các công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy định của Thông tư 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng: Giao Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì phối hợp với các Sở chuyên ngành, UBND các quận, huyện lập kế hoạch cấm mốc các tuyến đường giao thông và các công trình hạ tầng kỹ thuật báo cáo UBND Thành phố phê duyệt theo quy định (không bao gồm các công trình sẽ được đầu tư xây dựng theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố).

Các đơn vị được giao thực hiện các quy hoạch, thiết kế đô thị... từ năm 2020 trở về trước phải tập trung hoàn thành dứt điểm, trình cấp thẩm quyền phê duyệt các quy hoạch được giao. Việc xem xét tổ chức lập các quy hoạch trong kế hoạch này phải được xem xét khả năng thực hiện của đơn vị được giao tổ chức lập.

Sau khi Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô được phê duyệt, căn cứ chỉ đạo của cấp thẩm quyền, quy định của pháp luật hiện hành, Sở Quy hoạch - Kiến trúc sẽ nghiên cứu, đề xuất, báo cáo UBND Thành phố xem xét ban hành kế hoạch riêng để tổ chức lập các quy hoạch cấp dưới, cụ thể hóa quy hoạch chung được duyệt.

### 4. Nội dung danh mục kế hoạch thực hiện

Trên cơ sở mục đích, yêu cầu, định hướng chung nêu trên; căn cứ danh mục các đồ án thực hiện giai đoạn 2021-2025 do UBND các quận, huyện, thị xã, Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội đề xuất được Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì tổng hợp, danh mục kế hoạch lập các quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng giai đoạn 2021-2025 gồm 236 đồ án, nhóm đồ án, cụ thể như sau:

- (1). Quy hoạch chung đô thị (*01 đồ án*).
- (2). Quy hoạch phân khu đô thị (*04 đồ án*).
- (3). Quy hoạch chi tiết đô thị (*146 đồ án, nhóm đồ án*).
- (4). Thiết kế đô thị riêng (*34 đồ án, nhóm đồ án*).
- (5). Quy hoạch xây dựng vùng huyện (*14 đồ án*).
- (6). Quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng (*18 đồ án, nhóm đồ án*).
- (7). Quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng (*10 đồ án, nhóm đồ án*).
- (8). Quy hoạch nông thôn (*gồm 2 nhóm đồ án: Quy hoạch chung xây dựng xã; QHCT trung tâm xã, điểm dân cư nông thôn: Thực hiện theo yêu cầu quản lý thực tiễn của các địa phương*).
- (9). Quy chế quản lý kiến trúc, danh mục công trình kiến trúc có giá trị (*02 nhóm công việc, thực hiện theo kế hoạch riêng*).
- (10). Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật (*05 đồ án, nhóm đồ án*).

*(Chi tiết danh mục, đơn vị thực hiện, tiến độ dự kiến... kèm theo tại Phụ lục).*

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân Thành phố phân công đồng chí Dương Đức Tuấn, Phó Chủ tịch UBND Thành phố chỉ đạo các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện Kế hoạch này.

#### 2. Sở Quy hoạch - kiến trúc:

Theo chức năng, nhiệm vụ, Sở Quy hoạch Kiến trúc là cơ quan thường trực, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện Kế hoạch này.

Báo cáo tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện sau khi kết thúc thời gian thực hiện Kế hoạch; kiến nghị, đề xuất UBND Thành phố. Tổng hợp, tham mưu Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy về kết quả thực hiện Kế hoạch theo yêu cầu.

3. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã: Xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, báo cáo quận ủy, huyện ủy, thị ủy để lãnh đạo, chỉ đạo các hệ thống chính trị phối hợp thực hiện, đảm bảo quy trình quy định của pháp luật.

4. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Hà Nội, Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội: Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo tiến độ, chất lượng.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và Sở Quy hoạch - Kiến trúc nghiên cứu các quy định hiện hành, tham mưu UBND Thành phố về nguồn vốn, quy trình thực hiện bố trí vốn cho các đồ án quy hoạch, quy chế... sử dụng ngân sách để các đơn vị tổ chức thực hiện.

#### 6. Chế độ báo cáo:

Định kỳ 6 tháng (trước ngày 25/6 và 25/12), Sở Quy hoạch - Kiến trúc tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này, báo cáo UBND Thành phố.

Theo chức năng, nhiệm vụ, Giám đốc, thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan của Thành phố tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 20/6 và 20/12), các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã báo cáo

kết quả thực hiện Kế hoạch, gửi Sở Quy hoạch Kiến trúc để tổng hợp.

7. Văn phòng UBND Thành phố: Trên cơ sở báo cáo của cơ quan thường trực, tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND Thành phố đưa kết quả việc thực hiện Kế hoạch vào nội dung giao ban tháng, giao ban quý của UBND Thành phố.

8. Các sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm về danh mục, kế hoạch lập các đồ án đề xuất. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, Sở Quy hoạch - Kiến trúc với vai trò cơ quan chủ trì về công tác quy hoạch của Thành phố có trách nhiệm tham mưu, báo cáo UBND Thành phố chỉ đạo thực hiện đối với các trường hợp phát sinh, các khó khăn vướng mắc. UBND Thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan, UBND các quận huyện, thị xã khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, kịp thời báo cáo những vướng mắc, khó khăn phát sinh về cơ quan thường trực để tổng hợp chung, báo cáo UBND Thành phố kịp thời chỉ đạo, giải quyết.

9. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân Thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:** *V*

- Như điều 3;
  - Văn phòng Chính phủ;
  - TT Thành ủy, TT HĐND TP;
  - Các Bộ: XD; NV: KH&ĐT; TP;
  - Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
  - Website Chính phủ;
  - Đ/c Chủ tịch UBNDTP;
  - Các đ/c PCT UBNDTP;
  - Đài PT&THHN; Các Báo: HNM, KTĐT;
  - Trung tâm THCB, Cổng TTĐTTP;
  - VPUB: Các đ/c PCVP; *Thống*
  - Lưu VT (.....bản).
- 10*



**Phụ lục I**  
**DANH MỤC CÁC ĐỒ ÁN QUY HOẠCH, QUY CHẾ ĐỀ XUẤT MỚI, THỰC HIỆN TRONG GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
(Kèm theo Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của UBND Thành phố)

Số (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)						
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)								
<b>I QUY HOẠCH ĐÔ THỊ (theo luật Quy hoạch đô thị)</b>																
<b>I.1 Quy hoạch chung đô thị</b>																
I.1.1	Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050	1/10.000 1/25.000	Thành phố Hà Nội		3.344,6 km <sup>2</sup>	Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội	2021	2023	Thực hiện theo Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 25/5/2021 và Quyết định số 4199/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND Thành phố	Sở Quy hoạch - Kiến trúc cập nhật trong kế hoạch						
<b>I.2 Quy hoạch phân khu đô thị</b>																
I.2.1	Quy hoạch phân khu đô thị ST1: Gồm 09 quy hoạch phân khu đô thị thuộc 08 phường thuộc khu vực đô thị hiện hữu.	1/2000	Phường Lê Lợi, Ngõ Quyền, Quang Trung, Sơn Lộc, Trung Hưng, Phú Thịnh, Viên Sơn, Trung Sơn Tràm - thị xã Sơn Tây - TP Hà Nội	Sơn Tây	1786,00	UBND thị xã Sơn Tây và Viện QH xây dựng Hà Nội	2014	2021	Đồ án đang triển khai thực hiện, gồm 09 đồ án QHPK đô thị thuộc 8 phường thực hiện theo nhiệm vụ đã được UBND thành phố giao tại Quyết định số 4922/QĐ-UBND ngày 24/9/2014	Công văn số 1887/UBND-QLĐT ngày 27/8/2021 của UBND thị xã Sơn Tây						
I.2.2	Quy hoạch phân khu đô thị ST2	1/2000	Xã Đường Lâm, Thanh Mỹ - thị xã Sơn Tây - TP Hà Nội	Sơn Tây	456,00	UBND thị xã Sơn Tây	2021	2022	Đồ án đề xuất mới. Thực hiện theo chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội tại Văn bản số 4484/VP-ĐT ngày 14/5/2021.	Công văn số 1887/UBND-QLĐT ngày 27/8/2021 của UBND thị xã Sơn Tây						
I.2.3	Quy hoạch phân khu đô thị ST3	1/2000	Phường Xuân Khanh và xã Thanh Mỹ, Xuân Sơn - thị xã Sơn Tây - TP Hà Nội	Sơn Tây	1181,00	UBND thị xã Sơn Tây	2021	2022	Đồ án đề xuất mới. Thực hiện theo chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội tại Văn bản số 4484/VP-ĐT ngày 14/5/2021.	Công văn số 1887/UBND-QLĐT ngày 27/8/2021 của UBND thị xã Sơn Tây						
I.2.4	Quy hoạch phân khu đô thị ST4	1/2000	Xã Đường Lâm, Thanh Mỹ, Xuân Sơn - thị xã Sơn Tây và xã Cam Thượng - huyện Ba Vì - TP Hà Nội	Nhiều địa bàn	1259,00	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp	2021	2022	Đồ án đề xuất mới. Thực hiện theo chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội tại Văn bản số 4484/VP-ĐT ngày 14/5/2021.	Công văn số 1887/UBND-QLĐT ngày 27/8/2021 của UBND thị xã Sơn Tây						
<b>I.3 Quy hoạch chi tiết đô thị</b>																

Stt (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.3.1	Khu đấu giá quyền sử dụng đất ở xã Minh Cường thuộc ô quy hoạch 2.01 - ký hiệu PX - 01, quy hoạch đô thị vệ tinh Phú Xuyên	1/500	Thị trấn Thường Tín	Thường Tín	9,86	UBND huyện Thường Tín	Quý IV/2021	Quý II/2022		Công văn số 1169/UBND-QLĐT ngày 01/9/2021 của UBND huyện Thường Tín
I.3.2	Khu đấu giá quyền sử dụng đất ở xã Văn Tư thuộc ô quy hoạch 1.02 - ký hiệu PX - 04, quy hoạch đô thị vệ tinh Phú Xuyên	1/500	Thị trấn Thường Tín	Thường Tín	16,40	UBND huyện Thường Tín	Quý IV/2021	Quý II/2022		Công văn số 1169/UBND-QLĐT ngày 01/9/2021 của UBND huyện Thường Tín
I.3.3	Khu đấu giá quyền sử dụng đất ở xã Văn Tư thuộc ô quy hoạch 1.03 - ký hiệu PX - 03, quy hoạch đô thị vệ tinh Phú Xuyên	1/500	Thị trấn Thường Tín	Thường Tín	13,20	UBND huyện Thường Tín	Quý IV/2021	Quý II/2022		Công văn số 1169/UBND-QLĐT ngày 01/9/2021 của UBND huyện Thường Tín
I.3.4	Giải phóng mặt bằng tao quỹ đất sach để đấu giá QSD đất tại xã Văn Tư (thuộc ô ký hiệu PX-03,PX-04 theo quy hoạch đô thị vệ tinh Phú Xuyên), huyện Thường Tín	1/500	Xã Văn Tư, huyện Thường Tín, Hà Nội	Thường Tín	10,92	UBND huyện Thường Tín	Quý IV/2021	Quý II/2022		Công văn số 1169/UBND-QLĐT ngày 01/9/2021 của UBND huyện Thường Tín
I.3.5	Quy hoạch chi tiết khu vực trục không gian trung tâm bán đảo Quảng An	1/500	Phường Quảng An	Tây Hồ	44,40	UBND quận Tây Hồ	2021	2022	Đồ án đề xuất mới, thực hiện theo nội dung Văn bản số 8413/VP-ĐT ngày 10/8/2021 của Văn phòng UBND Thành phố Hà Nội	Công văn số 1594/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Tây Hồ
I.3.6	Quy hoạch chi tiết thị trấn Văn Đindh	1/500	Thị trấn Văn Đindh	Ứng Hòa	447,00	UBND huyện Ứng Hòa	2023	2025		Công văn số 1439/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Ứng Hòa
I.3.7	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu vực dân cư phường Tây Tựu	1/500	Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm	Bắc Từ Liêm	135,60	UBND quận Bắc Từ Liêm	2022	2023		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 16/9/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm
I.3.8	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu vực dân cư phường Thượng Cát	1/500	Phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm	Bắc Từ Liêm	95,80	UBND quận Bắc Từ Liêm	2022	2023		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 16/9/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm
I.3.9	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu vực dân cư phường Thụy Phương	1/500	Phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm	Bắc Từ Liêm	112,40	UBND quận Bắc Từ Liêm	2023	2024		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 16/9/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm
I.3.10	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu vực dân cư phường Xuân Đính	1/500	Phường Xuân Đính, quận Bắc Từ Liêm	Bắc Từ Liêm	89,22	UBND quận Bắc Từ Liêm	2023	2024		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 16/9/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm

Stt (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.3.11	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu vực dân cư phường Xuân Tảo	1/500	Phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm	Bắc Từ Liêm	17,01	UBND quận Bắc Từ Liêm	2024	2025		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 16/9/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm
I.3.12	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu vực dân cư phường Đông Ngạc	1/500	Phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm	Bắc Từ Liêm	82,25	UBND quận Bắc Từ Liêm	2024	2025		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 16/9/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm
I.3.13	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu vực dân cư phường Đức Thắng	1/500	Phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm	Bắc Từ Liêm	30,40	UBND quận Bắc Từ Liêm	2025	2026		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 16/9/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm
I.3.14	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu vực dân cư phường Liên Mạc	1/500	Phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm	Bắc Từ Liêm	119,40	UBND quận Bắc Từ Liêm	2025	2026		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 16/9/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm
I.3.15	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu dân cư phường Vĩnh Phúc, Liễu Giai, (ô quy hoạch A AHPK H1-2)	1/500	Phường Vĩnh Phúc, một phần diện tích Liễu Giai khu vực 13 Làng Trai xưa thuộc quận	Ba Đình	75,11	UBND quận Ba Đình	2024			Công văn số 1862/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Ba Đình
I.3.16	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu dân cư phường Công Vi (ô quy hoạch B Quy hoạch phân khu H1-2)	1/500	Phường Công Vi	Ba Đình	48,64	UBND quận Ba Đình	2023			Công văn số 1862/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Ba Đình
I.3.17	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu dân cư phường Ngọc Khánh (ô quy hoạch C2 Quy hoạch phân khu H1-2)	1/500	Phường Ngọc Khánh	Ba Đình	16,90	UBND quận Ba Đình	2023			Công văn số 1862/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Ba Đình
I.3.18	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu dân cư phường Liễu Giai, Ngọc Hà, (ô quy hoạch D Quy hoạch phân khu H1-2)	1/500	Một phần diện tích phường Liễu Giai và Ngọc Hà	Ba Đình	47,94	UBND quận Ba Đình	2024			Công văn số 1862/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Ba Đình
I.3.19	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu dân cư phường Đội Cấn, Ngọc Hà, (ô quy hoạch E Quy hoạch phân khu H1-2)	1/500	Phường Đội Cấn, một phần diện tích Ngọc Hà	Ba Đình	79,52	UBND quận Ba Đình	2024			Công văn số 1862/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Ba Đình

Stt (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.3.20	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu dân cư phường Kim Mã, (ô quy hoạch F Quy hoạch phân khu H1-2)	1/500	Phường Kim Mã	Ba Đình	36,99	UBND quận Ba Đình	2024			Công văn số 1862/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Ba Đình
I.3.21	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu dân cư phường Giảng Võ, (ô quy hoạch G Quy hoạch phân khu H1-2)	1/500	Một phần diện tích phường Giảng Võ	Ba Đình	15,03	UBND quận Ba Đình	2024			Công văn số 1862/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Ba Đình
I.3.22	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu dân cư phường Thành Công, (ô quy hoạch H Quy hoạch phân khu H1-2)	1/500	Một phần diện tích phường Thành Công	Ba Đình	16,05	UBND quận Ba Đình	2024			Công văn số 1862/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Ba Đình
I.3.23	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu vực dân cư phường Yên Hòa	1/500	Yên Hòa	Cầu Giấy	50,00	UBND quận Cầu Giấy	2022	2025	Quy mô lập QHCT khoảng 50ha	Công văn số 1150/UBND-QLĐT ngày 23/9/2021 của UBND quận Cầu Giấy
I.3.24	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu vực dân cư phường Trung Hòa	1/500	Trung Hòa	Cầu Giấy	70,00	UBND quận Cầu Giấy	2022	2025	Quy mô lập QHCT khoảng 70ha	Công văn số 1150/UBND-QLĐT ngày 23/9/2021 của UBND quận Cầu Giấy
I.3.25	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu vực dân cư phường Mai Dịch	1/500	Nghĩa Đô	Cầu Giấy	52,00	UBND quận Cầu Giấy	2022	2025	Quy mô lập QHCT khoảng 52ha	Công văn số 1150/UBND-QLĐT ngày 23/9/2021 của UBND quận Cầu Giấy
I.3.26	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu vực dân cư phường Nghĩa Tân	1/500	Mai Dịch	Cầu Giấy	120,00	UBND quận Cầu Giấy	2022	2025	Quy mô lập QHCT khoảng 120ha	Công văn số 1150/UBND-QLĐT ngày 23/9/2021 của UBND quận Cầu Giấy
I.3.27	Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang khu vực dân cư phường Nghĩa Tân	1/500	Nghĩa Tân	Cầu Giấy	24,00	UBND quận Cầu Giấy	2022	2025	Quy mô lập QHCT khoảng 24ha	Công văn số 1150/UBND-QLĐT ngày 23/9/2021 của UBND quận Cầu Giấy
I.3.28	Quy hoạch chi tiết Khu công viên vui chơi giải trí Tân Hội-Tân Lập tỷ lệ 1/500	1/500	Xã Tân Hội, Tân Lập	Đan Phượng	95,00	UBND huyện Đan Phượng	Quý II/2022	Quý II/2023	Thuộc phân khu đô thị GS tỷ lệ 1/5000 đã được phê duyệt; Ký hiệu X2 (bản vẽ xác định vị trí kèm theo)	Công văn số 1828/UBND-QLĐT ngày 17/9/2021 của UBND huyện Đan Phượng
I.3.29	Quy hoạch chi tiết Khu đô thị thuộc ô A-6 tỷ lệ 1/500	1/500	Xã Tân Hội, Hạ Mỗ	Đan Phượng	75,00	UBND huyện Đan Phượng	Quý II/2022	Quý II/2023	Thuộc phân khu đô thị S1 tỷ lệ 1/5000 đã được phê duyệt; Ký hiệu X3 (bản vẽ xác định vị trí kèm theo)	Công văn số 1828/UBND-QLĐT ngày 17/9/2021 của UBND huyện Đan Phượng
I.3.30	Quy hoạch chi tiết Khu đô thị thuộc ô A-3, A-7 tỷ lệ 1/500	1/500	Xã Tân Hội, Liên Hà	Đan Phượng	130,00	UBND huyện Đan Phượng	Quý II/2022	Quý II/2023	Thuộc phân khu đô thị S1 tỷ lệ 1/5000 đã được phê duyệt; Ký hiệu X4 (bản vẽ xác định vị trí kèm theo)	Công văn số 1828/UBND-QLĐT ngày 17/9/2021 của UBND huyện Đan Phượng

Stt (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.3.31	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Phúc Thọ, xã Mai Lâm và thôn Đông Trù xã Đông Hồi	1/500	xã Mai Lâm, xã Đông Hồi	Đông Anh	31,79	UBND huyện Đông Anh	2022	2022		Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.32	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư các thôn: Yên Hà, Hải Bối, xã Hải Bối	1/500	xã Hải Bối	Đông Anh	96,58	UBND huyện Đông Anh	2022	2022		Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.33	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Đại Bằng, xã Nguyên Khê	1/500	xã Nguyên Khê	Đông Anh	13,90	UBND huyện Đông Anh	2022	2022	Đề nghị tách riêng khỏi ranh giới dự án khu đô thị phía Nam sân bay Nội Bài	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.34	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Sơn Du, xã Nguyên Khê	1/500	xã Nguyên Khê	Đông Anh	35,92	UBND huyện Đông Anh	2022	2022		Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.35	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư các thôn: Quan Âm, Thụy Hà, Bến Trung, Phù Liễn, xã Bắc Hồng	1/500	xã Bắc Hồng	Đông Anh	169,01	UBND huyện Đông Anh	2022	2022	Cần rà soát ranh giới nghiên cứu bao gồm cả các phần đất bổ sung HTXH, HTKT cấp đơn vị ở	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.36	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư các thôn: Lực Canh, Văn Tinh xã Xuân Canh (khu vực ngoài đê)	1/500	xã Xuân Canh	Đông Anh	22,05	UBND huyện Đông Anh	2022	2022		Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.37	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Đồng Nhẫn, xã Hải Bối, huyện Đông Anh	1/500	xã Hải Bối	Đông Anh	13,33	UBND huyện Đông Anh	2022	2022	Đề nghị tách riêng khỏi ranh giới lập QHCT khu C Thành phố Thông Minh	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.38	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Lễ Pháp xã Tiên Dương	1/500	xã Tiên Dương	Đông Anh	28,43	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã thẩm định, đang xin ý kiến Sở QHKT	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.39	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Cò Dương xã Tiên Dương	1/500	xã Tiên Dương	Đông Anh	38,4	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã thẩm định, đang xin ý kiến Sở QHKT	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.40	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Trung Oai, thôn Tiên Kha xã Tiên Dương	1/500	xã Tiên Dương	Đông Anh	84,26	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã thẩm định, đang xin ý kiến Sở QHKT	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.41	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Đan Di, xã Uy Nỗ	1/500	xã Uy Nỗ	Đông Anh	13,7	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã thẩm định, đang xin ý kiến Sở QHKT	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh

Stt (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.3.42	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Đài Bi, xã Uy Nỗ	1/500	xã Uy Nỗ	Đông Anh	15,93	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã thẩm định, đang xin ý kiến Sở QHKT	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.43	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Áp Tó, xã Uy Nỗ	1/500	xã Uy Nỗ	Đông Anh	6,84	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã thẩm định, đang xin ý kiến Sở QHKT	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.44	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Cán Khê, thôn Tiên Hùng, xã Nguyên Khê	1/500	xã Nguyên Khê	Đông Anh	104,13	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã thẩm định, đang xin ý kiến Sở QHKT	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.45	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Nguyên Khê, xóm Đường Thôn Khê Nữ, xã Nguyên Khê	1/500	xã Nguyên Khê	Đông Anh	57,27	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã thẩm định, đang xin ý kiến Sở QHKT	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.46	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Khê Nữ, xã Nguyên Khê	1/500	xã Nguyên Khê	Đông Anh	44,82	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã thẩm định, đang xin ý kiến Sở QHKT	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.47	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Đoái, xã Nam Hồng	1/500	xã Nam Hồng	Đông Anh	35,55	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã thẩm định, đang xin ý kiến Sở QHKT	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.48	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Tảng My, xã Nam Hồng	1/500	xã Nam Hồng	Đông Anh	65,17	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã thẩm định, đang xin ý kiến Sở QHKT	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.49	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Tuân Lè, xã Tiên Dương	1/500	xã Tiên Dương	Đông Anh	11,36	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.50	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Lương Nữ, xã Tiên Dương	1/500	xã Tiên Dương	Đông Anh	43,2	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.51	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Kính Nô, xã Uy Nỗ	1/500	xã Uy Nỗ	Đông Anh	27,71	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.52	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Nghĩa Lại, xã Uy Nỗ	1/500	xã Uy Nỗ	Đông Anh	17,07	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.53	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Thương, thôn Trong, thôn Ngoài, thôn Hậu và thôn Chợ, xã Uy Nỗ	1/500	xã Uy Nỗ	Đông Anh	70,35	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh

Stt (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.3.54	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Phúc Lộc, xã Uy Nỗ	1/500	xã Uy Nỗ	Đông Anh	8,58	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.55	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Thọ Đa, xã Kim Nỗ	1/500	xã Kim Nỗ	Đông Anh	40,08	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.56	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư các thôn: Bắc, Đoài, Đông, xã Kim Nỗ	1/500	xã Kim Nỗ	Đông Anh	91,74	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.57	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Vạn Lộc, Văn Thuợng, xã Xuân Canh	1/500	xã Xuân Canh	Đông Anh	50,93	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.58	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Đào Thực, xã Thụy Lâm	1/500	xã Thụy Lâm	Đông Anh	29,03	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.59	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Cổ Miêu, xã Thụy Lâm	1/500	xã Thụy Lâm	Đông Anh	24,55	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.60	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Cầu Cả, xã Cổ Loa	1/500	xã Cổ Loa	Đông Anh	14,77	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.61	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư xã Vân Nội	1/500	xã Vân Nội	Đông Anh	107,44	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.62	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư các thôn: Lương Quán, Gia Lộc, xã Việt Hùng	1/500	xã Việt Hùng	Đông Anh	47,79	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.63	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư các thôn: Đoài, Trung, Đông xã Việt Hùng	1/500	xã Việt Hùng	Đông Anh	98,14	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.64	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Lỗ Giao, xã Việt Hùng	1/500	xã Việt Hùng	Đông Anh	32,74	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.65	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Mạch Lũng, xã Đại Mạch,	1/500	xã Đại Mạch	Đông Anh	66,4	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh

Stt (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.3.66	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Đại Đồng và thôn Mai Châu, xã Đại Mach	1/500	xã Đại Mach	Đông Anh	90,7	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.67	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư các thôn Đại Đô, Sáp Mai xã Võng La	1/500	xã Võng La	Đông Anh	81,7	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.68	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Xuân Nộn, xã Xuân Nộn	1/500	xã Xuân Nộn	Đông Anh	51	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.69	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Đường Nhạn, xã Xuân Nộn	1/500	xã Xuân Nộn	Đông Anh	33,7	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.70	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Kim Tiên, xã Xuân Nộn	1/500	xã Xuân Nộn	Đông Anh	33	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.71	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Định Trung, xã Xuân Nộn	1/500	xã Xuân Nộn	Đông Anh	56,9	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.72	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Lương Quý, xã Xuân Nộn	1/500	xã Xuân Nộn	Đông Anh	73,2	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.73	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư các thôn: Du Nội, Du Ngoại, xã Mai Lâm	1/500	xã Mai Lâm	Đông Anh	30,22	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.74	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư các thôn: Vệ, Địa xã Nam Hồng,	1/500	xã Nam Hồng	Đông Anh	106,7	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.75	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư các thôn: Phúc Hậu (1,2), Dục Tú (1,2,3) xã Dục Tú	1/500	Dục Tú	Đông Anh	87	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.76	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Nghĩa Vũ, xã Dục Tú	1/500	Dục Tú	Đông Anh	12,8	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.77	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Lý Nhân, xã Dục Tú	1/500	Dục Tú	Đông Anh	34	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh

Số (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.3.78	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Đồng Dầu, xã Đức Tú	1/500	Đức Tú	Đông Anh	17,5	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.79	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thuộc ô quy hoạch V.3.2 phân khu đô thị N5, Thị trấn Đông Anh	1/500	Thị trấn Đông Anh	Đông Anh	11,22	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.80	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thuộc ô quy hoạch V.2.7 phân khu đô thị N5, Thị trấn Đông Anh	1/500	Thị trấn Đông Anh	Đông Anh	33,27	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.81	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thuộc ô quy hoạch V.3.3 phân khu đô thị N5, Thị trấn Đông Anh	1/500	Thị trấn Đông Anh	Đông Anh	7,16	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.82	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư dân cư thuộc ô quy hoạch A5 phân khu đô thị N6, Thị trấn Đông Anh	1/500	Thị trấn Đông Anh	Đông Anh	19,77	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.83	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Mỹ Nội, xã Bắc Hồng	1/500	Bắc Hồng	Đông Anh	26,57	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.84	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Thượng Phúc, xã Bắc Hồng	1/500	Bắc Hồng	Đông Anh	30,2	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.85	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Cò Điền, xã Hải Bối,	1/500	xã Hải Bối	Đông Anh	101,85	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã lấy ý kiến cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.86	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Hội Phụ, xã Đông Hội	1/500	xã Đông Hội	Đông Anh	45,63	UBND huyện Đông Anh		2023	Đã BC HĐTD, đang rà soát, tổng hợp các nội dung. Dự kiến tạm dừng để thực hiện điều chỉnh cục bộ QHPK	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.87	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Lê Xá, xã Mai Lâm	1/500	xã Mai Lâm	Đông Anh	22,77	UBND huyện Đông Anh		2023	Đã báo cáo cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang rà soát, tổng hợp các nội dung. Dự kiến tạm dừng để thực hiện điều chỉnh cục bộ QHPK	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh

Số thứ tự (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu	Dự kiến hoàn thành		
I.3.88	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Thái Bình, Mai Hiên, xã Mai Lâm	1/500	xã Mai Lâm	Đông Anh	62,41	UBND huyện Đông Anh		2023	Đã báo cáo cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang rà soát, tổng hợp các nội dung. Dự kiến tạm dừng để thực hiện điều chỉnh cục bộ QHPK	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.89	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Lộc Hà, xã Mai Lâm	1/500	xã Mai Lâm	Đông Anh	46,26	UBND huyện Đông Anh		2023	Đã báo cáo cộng đồng dân cư và Hội đồng thẩm định Huyện, đang rà soát, tổng hợp các nội dung. Dự kiến tạm dừng để thực hiện điều chỉnh cục bộ QHPK	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.90	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Tiên Hội, xã Đông Hội	1/500	xã Đông Hội	Đông Anh	27,1	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.91	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Trung Thôn, xã Đông Hội	1/500	xã Đông Hội	Đông Anh	52,34	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.92	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Đông Trù, xã Đông Hội	1/500	xã Đông Hội	Đông Anh	26,84	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.93	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Xuân Trạch, xã Xuân Canh	1/500	xã Xuân Canh	Đông Anh	67,4	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.94	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư các thôn: Xuân Canh, Văn Tinh, Lực Canh, xã Xuân Canh	1/500	xã Xuân Canh	Đông Anh	69,36	UBND huyện Đông Anh		2022	Đã phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.95	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Đông Ngàn, xã Đông Hội	1/500	xã Đông Hội	Đông Anh	23,05	UBND huyện Đông Anh		2022	Chưa thực hiện do Quy hoạch nằm trong ranh giới QHPK đô thị sông Đuống	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.96	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Phúc Thọ, xã Mai Lâm	1/500	xã Mai Lâm	Đông Anh	24	UBND huyện Đông Anh		2022	Chưa thực hiện do Quy hoạch nằm trong ranh giới QHPK đô thị sông Đuống	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.97	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư thôn Võng La, xã Võng La	1/500	xã Võng La	Đông Anh	20,31	UBND huyện Đông Anh		2022	Chưa thực hiện do Quy hoạch nằm trong ranh giới QHPK đô thị sông Hồng	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.98	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực dân cư các thôn: Yên Hà, Hải Bối, xã Hải Bối	1/500	xã Hải Bối	Đông Anh	92,6	UBND huyện Đông Anh		2022	Chưa thực hiện do Quy hoạch nằm trong ranh giới QHPK đô thị sông Hồng	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
I.3.99	Quy hoạch chi tiết công viên Đông Đa	1/500	quận Đông Đa	Đông Đa	6,50	UBND quận Đông Đa	2021	2023	Xem xét, đánh giá thêm trước khi triển khai thực hiện	Công văn số 1625/UBND-QLĐT ngày 25/8/2021 của UBND quận Đông Đa

Stt (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.3.100	Đồ án Quy hoạch chi tiết khu chức năng đô thị Trâu Quỳ, tỷ lệ 1/500	1/500	TT Trâu Quỳ	Gia Lâm	55,00	UBND huyện	2021	2025		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Gia Lâm
I.3.101	Đồ án Quy hoạch chi tiết khu chức năng đô thị Yên Thường, Ninh Hiệp, Định Xuyên, tỷ lệ 1/500	1/500	Xã Yên Thường, Ninh Hiệp, Định Xuyên	Gia Lâm	49,00	UBND huyện	2021	2025		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Gia Lâm
I.3.102	Đồ án Quy hoạch chi tiết khu chức năng đô thị Đàm Cầu Vùa, xã Đà Tồn, tỷ lệ 1/500	1/500	Xã Đà Tồn	Gia Lâm	95,00	UBND huyện	2021	2025		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Gia Lâm
I.3.103	Quy hoạch chi tiết khu công viên, cây xanh phía trước UBND Huyện, tỷ lệ 1/500	1/500	TT Trâu Quỳ	Gia Lâm	13,00	UBND huyện	2021	2023	Huyện đề xuất lập TMB, tuy nhiên quy mô 13ha phải lập QHCT để phù hợp với quy định.	Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Gia Lâm
I.3.104	Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất theo quy hoạch để xây dựng công trình phục vụ công đồng dân cư và chỉnh trang khu dân cư đô thị tại Ô đất C.2.1, xã Đông Dư, huyện Gia Lâm	1/500	Xã Đông Dư	Gia Lâm	20,00	UBND huyện	2021	2023		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Gia Lâm
I.3.105	Xây dựng vườn hoa, sân chơi thuộc ô quy hoạch 6-1 phân khu đô thị N9, xã Định Xuyên, xã Dương Hà, huyện Gia Lâm	1/500	Xã Dương Hà	Gia Lâm	6,00	UBND huyện	2021	2023		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Gia Lâm
I.3.106	GPMB, xây dựng HTKT khung tạo quỹ đất sạch phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại khu X1, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm	1/500	Xã Yên Thường	Gia Lâm	15,00	UBND huyện	2021	2023		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Gia Lâm
I.3.107	GPMB, xây dựng HTKT khung tạo quỹ đất sạch phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại khu X2, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm	1/500	Xã Yên Thường	Gia Lâm	8,00	UBND huyện	2021	2023		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Gia Lâm

Stt (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.3.108	GPMB, xây dựng HTKT khung tao quỹ đất sạch phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại khu X3, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm	1/500	Xã Yên Thường	Gia Lâm	6,00	UBND huyện	2021	2023		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Gia Lâm
I.3.109	Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng khu dân cư đô thị mới và chỉnh trang đô thị tại khu đất C6, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm	1/500	Xã Yên Viên	Gia Lâm	6,00	UBND huyện	2021	2023		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Gia Lâm
I.3.110	Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng công trình phục vụ công đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại ô đất ký hiệu C3, C4, C5, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm	1/500	Xã Yên Viên	Gia Lâm	8,00	UBND huyện	2021	2023		Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Gia Lâm
I.3.111	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư phía Bắc quốc lộ 32, huyện Hoài Đức	1/500	Kim Chung, Đức Thượng	Hoài Đức	231,90	UBND huyện Hoài Đức	2021	2025	Đã đề xuất thực hiện tại văn bản số 3950/UBND-QLĐT ngày 26/6/2020 về việc rà soát kế hoạch lập các đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị, quy chế quản lý, chỉ giới đường đỏ, hồ sơ cắm mốc thực hiện năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Hoài Đức	Công văn số 2422/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Hoài Đức
I.3.112	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư xã Đức Thượng và vùng phụ cận	1/500	Đức Thượng	Hoài Đức	106,10	UBND huyện Hoài Đức	2021	2025	Đã đề xuất thực hiện tại văn bản số 3950/UBND-QLĐT ngày 26/6/2020 về việc rà soát kế hoạch lập các đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị, quy chế quản lý, chỉ giới đường đỏ, hồ sơ cắm mốc thực hiện năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Hoài Đức	Công văn số 2422/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Hoài Đức

Số thứ tự (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.3.113	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư xã Đức Giang, Đức Thượng và vùng phụ cận	1/500	Đức Giang, Đức Thượng	Hoài Đức	141,10	UBND huyện Hoài Đức	2021	2025	Đã đề xuất thực hiện tại văn bản số 3950/UBND-QLĐT ngày 26/6/2020 về việc rà soát kế hoạch lập các đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị, quy chế quản lý, chỉ giới đường đỏ, hồ sơ cẩm mộc thực hiện năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Hoài Đức	Công văn số 2422/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Hoài Đức
I.3.114	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư xã Kim Chung, Di Trạch, Sơn Đồng	1/500	Kim Chung, Di Trạch, Sơn Đồng	Hoài Đức	134,00	UBND huyện Hoài Đức	2021	2025	Đã đề xuất thực hiện tại văn bản số 3950/UBND-QLĐT ngày 26/6/2020 về việc rà soát kế hoạch lập các đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị, quy chế quản lý, chỉ giới đường đỏ, hồ sơ cẩm mộc thực hiện năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Hoài Đức	Công văn số 2422/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Hoài Đức
I.3.115	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư xã Sơn Đồng và vùng phụ cận	1/500	Sơn Đồng	Hoài Đức	97,50	UBND huyện Hoài Đức	2021	2025	Đã đề xuất thực hiện tại văn bản số 3950/UBND-QLĐT ngày 26/6/2020 về việc rà soát kế hoạch lập các đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị, quy chế quản lý, chỉ giới đường đỏ, hồ sơ cẩm mộc thực hiện năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Hoài Đức	Công văn số 2422/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Hoài Đức
I.3.116	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư xã Lại Yên và vùng phụ cận	1/500	Lại Yên	Hoài Đức	146,40	UBND huyện Hoài Đức	2021	2025	Đã đề xuất thực hiện tại văn bản số 3950/UBND-QLĐT ngày 26/6/2020 về việc rà soát kế hoạch lập các đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị, quy chế quản lý, chỉ giới đường đỏ, hồ sơ cẩm mộc thực hiện năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Hoài Đức	Công văn số 2422/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Hoài Đức
I.3.117	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư xã Song Phương và vùng phụ cận	1/500	Song Phương	Hoài Đức	74,00	UBND huyện Hoài Đức	2021	2025	Đã đề xuất thực hiện tại văn bản số 3950/UBND-QLĐT ngày 26/6/2020 về việc rà soát kế hoạch lập các đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị, quy chế quản lý, chỉ giới đường đỏ, hồ sơ cẩm mộc thực hiện năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Hoài Đức	Công văn số 2422/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Hoài Đức

Số thứ tự (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.3.118	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư xã Vân Canh và vùng phụ cận	1/500	Vân Canh	Hoài Đức	106,00	UBND huyện Hoài Đức	2021	2025	Đã đề xuất thực hiện tại văn bản số 3950/UBND-QLĐT ngày 26/6/2020 về việc rà soát kế hoạch lập các đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị, quy chế quản lý, chi giới đường đỏ, hồ sơ cẩm mộc thực hiện năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Hoài Đức	Công văn số 2422/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Hoài Đức
I.3.119	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư xã An Thượng và vùng phụ cận	1/500	An Thượng	Hoài Đức	171,60	UBND huyện Hoài Đức	2021	2025	Đã đề xuất thực hiện tại văn bản số 3950/UBND-QLĐT ngày 26/6/2020 về việc rà soát kế hoạch lập các đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị, quy chế quản lý, chi giới đường đỏ, hồ sơ cẩm mộc thực hiện năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Hoài Đức	Công văn số 2422/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Hoài Đức
I.3.120	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư xã An Khánh khu 1 và vùng phụ cận	1/500	An Khánh	Hoài Đức	102,60	UBND huyện Hoài Đức	2021	2025	Đã đề xuất thực hiện tại văn bản số 3950/UBND-QLĐT ngày 26/6/2020 về việc rà soát kế hoạch lập các đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị, quy chế quản lý, chi giới đường đỏ, hồ sơ cẩm mộc thực hiện năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Hoài Đức	Công văn số 2422/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Hoài Đức
I.3.121	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư xã An Khánh khu 2 và vùng phụ cận	1/500	An Khánh	Hoài Đức	122,20	UBND huyện Hoài Đức	2021	2025	Đã đề xuất thực hiện tại văn bản số 3950/UBND-QLĐT ngày 26/6/2020 về việc rà soát kế hoạch lập các đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị, quy chế quản lý, chi giới đường đỏ, hồ sơ cẩm mộc thực hiện năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Hoài Đức	Công văn số 2422/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Hoài Đức
I.3.122	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư xã La Phù, An Khánh và vùng phụ cận	1/500	An Khánh, La Phù	Hoài Đức	128,80	UBND huyện Hoài Đức	2021	2025	Đã đề xuất thực hiện tại văn bản số 3950/UBND-QLĐT ngày 26/6/2020 về việc rà soát kế hoạch lập các đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị, quy chế quản lý, chi giới đường đỏ, hồ sơ cẩm mộc thực hiện năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Hoài Đức	Công văn số 2422/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Hoài Đức

Stt (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.3.123	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư xã La Phù và vùng phụ cận	1/500	La Phù	Hoài Đức	302,80	UBND huyện Hoài Đức	2021	2025	Đã đề xuất thực hiện tại văn bản số 3950/UBND-QLĐT ngày 26/6/2020 về việc rà soát kế hoạch lập các đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị, quy chế quản lý, chỉ giới đường đỏ, hồ sơ cẩm mộc thực hiện năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Hoài Đức	Công văn số 2422/UBND-QLĐT ngày 14/9/2021 của UBND huyện Hoài Đức
I.3.124	Lập quy hoạch chi tiết chính trang khu làng xóm tại ô quy hoạch D3 phân khu H2-4	1/500	phường Yên Sở	Hoàng Mai	36,00	UBND quận Hoàng Mai	2025	2030		Công văn số 2824/UBND-QLĐT ngày 29/9/2021 của UBND quận Hoàng Mai
I.3.125	Lập quy hoạch chi tiết chính trang khu làng xóm tại ô quy hoạch H1 phân khu H2-4	1/500	phường Trần Phú	Hoàng Mai	20,00	UBND quận Hoàng Mai	2025	2030		Công văn số 2824/UBND-QLĐT ngày 29/9/2021 của UBND quận Hoàng Mai
I.3.126	Lập quy hoạch chi tiết chính trang khu làng xóm tại ô quy hoạch F3 phân khu H2-4	1/500	phường Thanh Trì	Hoàng Mai	30,00	UBND quận Hoàng Mai	2025	2030		Công văn số 2824/UBND-QLĐT ngày 29/9/2021 của UBND quận Hoàng Mai
I.3.127	Lập quy hoạch chi tiết chính trang khu làng xóm tại ô quy hoạch G1 phân khu H2-4	1/500	phường Thanh Trì	Hoàng Mai	25,00	UBND quận Hoàng Mai	2025	2030		Công văn số 2824/UBND-QLĐT ngày 29/9/2021 của UBND quận Hoàng Mai
I.3.128	Lập quy hoạch chi tiết chính trang khu làng xóm tại ô quy hoạch G2 phân khu H2-4	1/500	phường Linh Nam	Hoàng Mai	35,00	UBND quận Hoàng Mai	2025	2030		Công văn số 2824/UBND-QLĐT ngày 29/9/2021 của UBND quận Hoàng Mai
I.3.129	Lập quy hoạch chi tiết chính trang khu làng xóm tại ô quy hoạch F2 phân khu H2-4	1/500	phường Vĩnh Hưng	Hoàng Mai	50,00	UBND quận Hoàng Mai	2025	2030		Công văn số 2824/UBND-QLĐT ngày 29/9/2021 của UBND quận Hoàng Mai
I.3.130	Lập quy hoạch chi tiết chính trang khu làng xóm tại ô quy hoạch F4 phân khu H2-4	1/500	phường Vĩnh Hưng, Linh Nam	Hoàng Mai	40,00	UBND quận Hoàng Mai	2025	2030		Công văn số 2824/UBND-QLĐT ngày 29/9/2021 của UBND quận Hoàng Mai

Số thứ tự (1)	Tên đề án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.3.131	Quy hoạch chi tiết tại ô đất ký hiệu H trong quy hoạch phân khu đô thị N10, phường Bồ Đề, Long Biên, Cự Khối	1/500	quận Long Biên	Long Biên	410,75	UBND quận Long Biên	2021	2023	Thực hiện theo chỉ đạo của UBND Thành phố (Công văn số 7681/VP-DT ngày 23/7/2021 giao UBND quận Long Biên là đơn vị tổ chức lập điều chỉnh cục bộ QHPK đô thị N10, tỷ lệ 1/2000 tại Khu H và tổ chức lập QHCT, tỷ lệ 1/500 tại Khu H đảm bảo một đầu mối triển khai thống nhất, phù hợp pháp lý đầu tư).	Công văn số 1623/UBND-QLĐT ngày 06/9/2021 của UBND quận Long Biên
I.3.132	Quy hoạch chi tiết tại các ô quy hoạch G4 và G5, phường Thạch Bàn.	1/500	quận Long Biên	Long Biên	38,66	UBND quận Long Biên	2021	2023	Công ty VNS tài trợ kinh phí.	Công văn số 1623/UBND-QLĐT ngày 06/9/2021 của UBND quận Long Biên
I.3.133	Quy hoạch chi tiết khu công viên làng nghề Lê Mát, phường Việt Hưng tại ô quy hoạch C12/CXKO.	1/500	quận Long Biên	Long Biên	11,79	UBND quận Long Biên	2022	2023		Công văn số 1623/UBND-QLĐT ngày 06/9/2021 của UBND quận Long Biên
I.3.134	Xây dựng HTKT khu đất đấu giá QSD đất tại diêm X4, thôn Lâm Hộ, xã Thanh Lâm	1/500	Xã Thanh Lâm	Mê Linh	6,60	UBND huyện Mê Linh	2021	2022		Công văn số 2429/UBND-QLĐT ngày 24/9/2021 của UBND huyện Mê Linh
I.3.135	Xây dựng HTKT để đấu giá QSD đất tại diêm QM-01 tờ dân số 4,5,6, thị trấn Quang Minh	1/500	thị trấn Quang Minh	Mê Linh	3,44	UBND huyện Mê Linh	2021	2022		Công văn số 2429/UBND-QLĐT ngày 24/9/2021 của UBND huyện Mê Linh
I.3.136	Quy hoạch chi tiết chợ đầu mối nông sản tổng hợp huyện Mê Linh	1/500	Xã Thanh Lâm, Kim Hoa	Mê Linh	23,00	UBND huyện Mê Linh	2022	2023	Xem xét cụ thể trong quá trình thực hiện để phù hợp với chủ trương chung của Thành phố về đầu tư xây dựng các chợ đầu mối (theo các chương trình xúc tiến đầu tư)	Công văn số 2429/UBND-QLĐT ngày 24/9/2021 của UBND huyện Mê Linh
I.3.137	Quy hoạch chi tiết khu công viên du lịch dịch vụ giải trí Đồng Mô	1/500	Xã Sơn Đông - thị xã Sơn Tây - TP Hà Nội	Sơn Tây	263,00	UBND thị xã Sơn Tây	2023	2024	Đề án đề xuất mới (Trong quá trình thực hiện cần kiểm tra, tránh chồng chéo nội dung Viện QHXD Hà Nội đang thực hiện)	Công văn số 1887/UBND-QLĐT ngày 27/8/2021 của UBND thị xã Sơn Tây
I.3.138	Quy hoạch chi tiết đường từ Thành Cố Sơn Tây đến Bắc Đèn Vă	1/500	Phường Trung Hưng - thị xã Sơn Tây - TP Hà Nội	Sơn Tây	15,75	UBND thị xã Sơn Tây	2023	2024	Đề án đề xuất mới	Công văn số 1887/UBND-QLĐT ngày 27/8/2021 của UBND thị xã Sơn Tây

Số thứ tự (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.3.139	Quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1/500 cải tạo, chỉnh trang khu dân cư hiện hữu thị trấn Liên Quan	1/500	thị trấn Liên Quan	Thạch Thất	46,00	UBND huyện Thạch Thất	2023	2024	Tiến hành song song với việc điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Liên Quan	Công văn số 1704/UBND-QLĐT ngày 27/8/2021 của UBND huyện Thạch Thất
I.3.140	Quy hoạch chi tiết ô quy hoạch K2, tỷ lệ 1/500 thị trấn Kim Bài	1/500	Thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai	Thanh Oai	44,84	UBND huyện Thanh Oai	Năm 2021	Năm 2022		Công văn số 1594/UBND-QLĐT ngày 28/8/2021 của UBND huyện Thanh Oai
I.3.141	Quy hoạch chi tiết ô quy hoạch K4, tỷ lệ 1/500 thị trấn Kim Bài	1/500	Thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai	Thanh Oai	130,69	UBND huyện Thanh Oai	Năm 2023	Năm 2024		Công văn số 1594/UBND-QLĐT ngày 28/8/2021 của UBND huyện Thanh Oai
I.3.142	Quy hoạch chi tiết khu Tưởng niệm danh nhân Chu Văn An, huyện Thanh Trì, giai đoạn 2.	1/500	Xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì	Thanh Trì	42,8	UBND huyện Thanh Trì	Khi thành phố chấp thuận danh mục	2022	Thông báo số 401/TB-UBND ngày 6/7/2021; 3496/QHKT-P2 ngày 23/7/2021	Công văn số 1743/UBND-QLĐT ngày 23/8/2021 của UBND huyện Thanh Trì
I.3.143	Quy hoạch chi tiết Khu đô thị tiếp giáp đoạn 3 (Khu C) - Khu vực phát triển đô thị hai bên đường Nhật Tân - Nội Bài	1/500	Kim Nỗ, Hải Bối	Huyện Đông Anh	229,29	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp Thành phố	2022	2023-2024		Cập nhật danh mục theo Văn bản số 5775/UBND-ĐT ngày 15/12/2020 của UBND Thành phố
I.3.144	Quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường Vành đai 4	1/500	Các quận, huyện có liên quan	Xác định trong quá trình thực hiện			2022	2025	Xem xét cụ thể trong quá trình thực hiện (lập quy hoạch chi tiết đoạn qua khu vực phát triển đô thị)	Sở Quy hoạch - Kiến trúc đề xuất trên cơ sở Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Thành ủy
I.3.145	Quy hoạch dọc sông Hồng, sông Đà, sông Đáy, sông Tích, sông Bùi (khu vực phát triển đô thị)	1/500	Các quận, huyện, thị xã liên quan	Xác định trong quá trình thực hiện	Xác định trong quá trình thực hiện	Xác định trong quá trình thực hiện	2022	2025	Cấp thẩm quyền sẽ xem xét, quyết định việc lập quy hoạch trên cơ sở kết quả rà soát, báo cáo, đánh giá sự cần thiết	Sở Quy hoạch - Kiến trúc đề xuất
I.3.146	QHCT các khu vực quan trọng: Khu đô thị đại học tập trung; y tế tập trung; công viên khoa học, khởi nghiệp sáng tạo;...	1/500	Các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội	Xác định trong quá trình thực hiện	Xác định trong quá trình thực hiện	Xác định trong quá trình thực hiện	2022	2025	Cấp thẩm quyền sẽ xem xét, quyết định việc lập quy hoạch trên cơ sở kết quả rà soát, báo cáo, đánh giá sự cần thiết	Sở Quy hoạch - Kiến trúc đề xuất
<b>I.4 Thiết kế đô thị</b>										
I.4.1	Thiết kế chỉnh trang 2 bên Quốc lộ 1 (đoạn qua Đô thị vệ tinh Phú Xuyên)		Thường Tín, Phú Xuyên	Nhiều địa bàn		Xem xét trong quá trình thực hiện	2021	2023		Công văn số 1931/UBND-QLĐT ngày 20/8/2021 của UBND huyện Phú Xuyên

Stt (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.4.2	TKĐT khu quy hoạch A (diện tích khoảng 99,52ha) trong đồ án Quy hoạch phân khu đô thị H1-3	1/500	phường Láng Thượng, quận Đông Đa	Đông Đa	99,52	UBND quận Đông Đa	2022	2025	Quận đề xuất lập QHCT. Tuy nhiên để phù hợp với Chương trình số 05 (Phụ lục 2) Sở QHKT đề xuất chuyển sang TKĐT	Công văn số 1625/UBND-QLĐT ngày 25/8/2021 của UBND quận Đông Đa
I.4.3	TKĐT khu quy hoạch B (diện tích khoảng 9,72ha) trong đồ án Quy hoạch phân khu đô thị H1-3	1/500	phường Láng Hạ, quận Đông Đa	Đông Đa	9,72	UBND quận Đông Đa	2022	2025	Quận đề xuất lập QHCT. Tuy nhiên để phù hợp với Chương trình số 05 (Phụ lục 2) Sở QHKT đề xuất chuyển sang TKĐT	Công văn số 1625/UBND-QLĐT ngày 25/8/2021 của UBND quận Đông Đa
I.4.4	TKĐT khu quy hoạch C (diện tích khoảng 46,18ha) trong đồ án Quy hoạch phân khu đô thị H1-3	1/500	phường Láng Hạ, quận Đông Đa	Đông Đa	46,18	UBND quận Đông Đa	2022	2025	Quận đề xuất lập QHCT. Tuy nhiên để phù hợp với Chương trình số 05 (Phụ lục 2) Sở QHKT đề xuất chuyển sang TKĐT	Công văn số 1625/UBND-QLĐT ngày 25/8/2021 của UBND quận Đông Đa
I.4.5	TKĐT khu quy hoạch D (diện tích khoảng 93,98ha) trong đồ án Quy hoạch phân khu đô thị H1-3	1/500	phường Thịnh Quang, Trung Liệt, quận Đông Đa	Đông Đa	93,98	UBND quận Đông Đa	2023	2025	Quận đề xuất lập QHCT. Tuy nhiên để phù hợp với Chương trình số 05 (Phụ lục 2) Sở QHKT đề xuất chuyển sang TKĐT	Công văn số 1625/UBND-QLĐT ngày 25/8/2021 của UBND quận Đông Đa
I.4.6	TKĐT khu quy hoạch E (diện tích khoảng 105,50ha) trong đồ án Quy hoạch phân khu đô thị H1-3	1/500	phường Ô Chợ Dừa, quận Đông Đa	Đông Đa	105,50	UBND quận Đông Đa	2023	2025	Quận đề xuất lập QHCT. Tuy nhiên để phù hợp với Chương trình số 05 (Phụ lục 2) Sở QHKT đề xuất chuyển sang TKĐT	Công văn số 1625/UBND-QLĐT ngày 25/8/2021 của UBND quận Đông Đa
I.4.7	TKĐT khu quy hoạch F (diện tích khoảng 111,10ha) trong đồ án Quy hoạch phân khu đô thị H1-3	1/500	phường Hàng Bột, Quốc Tử Giám, Cát Linh, quận Đông Đa	Đông Đa	111,10	UBND quận Đông Đa	2023	2025	Quận đề xuất lập QHCT. Tuy nhiên để phù hợp với Chương trình số 05 (Phụ lục 2) Sở QHKT đề xuất chuyển sang TKĐT	Công văn số 1625/UBND-QLĐT ngày 25/8/2021 của UBND quận Đông Đa
I.4.8	TKĐT khu quy hoạch G (diện tích khoảng 27,67ha) trong đồ án Quy hoạch phân khu đô thị H1-3	1/500	Phường Hàng Bột, Quốc Tử Giám, quận Đông Đa	Đông Đa	27,67	UBND quận Đông Đa	2024	2025	Quận đề xuất lập QHCT. Tuy nhiên để phù hợp với Chương trình số 05 (Phụ lục 2) Sở QHKT đề xuất chuyển sang TKĐT	Công văn số 1625/UBND-QLĐT ngày 25/8/2021 của UBND quận Đông Đa
I.4.9	TKĐT khu quy hoạch H (diện tích khoảng 76,05ha) trong đồ án Quy hoạch phân khu đô thị H1-3	1/500	Phường Thủ Quan, Khâm Thiên, Trung Phụng, Phương Liên, quận Đông Đa	Đông Đa	76,05	UBND quận Đông Đa	2024	2025	Quận đề xuất lập QHCT. Tuy nhiên để phù hợp với Chương trình số 05 (Phụ lục 2) Sở QHKT đề xuất chuyển sang TKĐT	Công văn số 1625/UBND-QLĐT ngày 25/8/2021 của UBND quận Đông Đa
I.4.10	TKĐT khu quy hoạch I (diện tích khoảng 82,99ha) trong đồ án Quy hoạch phân khu đô thị H1-3	1/500	Phường Nam Đồng, Trung Tự, Quang Trung, quận Đông Đa	Đông Đa	82,99	UBND quận Đông Đa	2024	2025	Quận đề xuất lập QHCT. Tuy nhiên để phù hợp với Chương trình số 05 (Phụ lục 2) Sở QHKT đề xuất chuyển sang TKĐT	Công văn số 1625/UBND-QLĐT ngày 25/8/2021 của UBND quận Đông Đa
I.4.11	TKĐT khu quy hoạch J (diện tích khoảng 52,70ha) trong đồ án Quy hoạch phân khu đô thị H1-3	1/500	Phường Khương Thượng, Ngã Tư Sở, quận Đông Đa	Đông Đa	52,70	UBND quận Đông Đa	2025	2025	Quận đề xuất lập QHCT. Tuy nhiên để phù hợp với Chương trình số 05 (Phụ lục 2) Sở QHKT đề xuất chuyển sang TKĐT	Công văn số 1625/UBND-QLĐT ngày 25/8/2021 của UBND quận Đông Đa

Stt (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.4.12	TKĐT khu quy hoạch K (diện tích khoảng 111,29ha) trong đồ án Quy hoạch phân khu đô thị H1-3	1/500	Phường Kim Liên, Phường Mai, quận Đống Đa	Đống Đa	111,29	UBND quận Đống Đa	2025	2025	Quận đề xuất lập QHCT. Tuy nhiên để phù hợp với Chương trình số 05 (Phụ lục 2) Sớ QHKT đề xuất chuyển sang TKĐT	Công văn số 1625/UBND-QLĐT ngày 25/8/2021 của UBND quận Đống Đa
I.4.13	TKĐT hai bên tuyến đường Vành đai 1 (đoạn Hoàng Cầu - Láng Hạ)	1/500	Phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa	Đống Đa	6,70	UBND quận Đống Đa	2021	2022		Công văn số 1625/UBND-QLĐT ngày 25/8/2021 của UBND quận Đống Đa
I.4.14	TKĐT hai bên tuyến đường Phường Mai - Sông Lừ	1/500	Phường Phượng Mai, Khương Thượng, quận Đống Đa	Đống Đa	2,20	UBND quận Đống Đa	2021	2022		Công văn số 1625/UBND-QLĐT ngày 25/8/2021 của UBND quận Đống Đa
I.4.15	TKĐT hai bên tuyến đường Phan Văn Trị - ga Hà Nội.	1/500	quận Đống Đa	Đống Đa	3,40	UBND quận Đống Đa	2021	2022		Công văn số 1625/UBND-QLĐT ngày 25/8/2021 của UBND quận Đống Đa
I.4.16	TKĐT hai bên tuyến đường Chùa Bộc	1/500	phường Quang Trung, quận Đống Đa	Đống Đa	4,50	UBND quận Đống Đa	2021	2022		Công văn số 1625/UBND-QLĐT ngày 25/8/2021 của UBND quận Đống Đa
I.4.17	TKĐT riêng tuyến phố Hàng Đào - Hàng Ngang - Hàng Đường - Đồng Xuân - Nguyễn Thiện Thuật - Cao Thắng - Hàng Khoai - Hàng Giấy	1/500	Khu phố cổ Hà Nội	Hoàn Kiếm	11,30,	UBND quận Hoàn Kiếm	2022	2024		Công văn số 1249/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Hoàn Kiếm
I.4.18	TKĐT riêng tuyến phố Hàng Lược - Chà Cá - Hàng Cân - Lương Văn Can	1/500	Khu phố cổ Hà Nội	Hoàn Kiếm	7,8	UBND quận Hoàn Kiếm	2022	2024		Công văn số 1249/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Hoàn Kiếm
I.4.19	TKĐT riêng tuyến phố Hàng Bông - Hàng Gai - Cầu Gỗ	1/500	Khu liên kè phố cổ - phố cũ quận Hoàn Kiếm	Hoàn Kiếm	12,00	UBND quận Hoàn Kiếm	2022	2024		Công văn số 1249/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Hoàn Kiếm
I.4.20	TKĐT riêng tuyến phố Đinh Tiên Hoàng - Quảng trường Đông kinh nghĩa thục - Lê Thái Tổ	1/500	Xung quanh hồ Hoàn Kiếm	Hoàn Kiếm	21,7	UBND quận Hoàn Kiếm	2023	2024		Công văn số 1249/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Hoàn Kiếm
I.4.21	TKĐT riêng tuyến phố Lý Thái Tổ - Quảng trường Ngân hàng Nhà nước	1/500	Khu phố cũ quận Hoàn Kiếm	Hoàn Kiếm	12,00	UBND quận Hoàn Kiếm	2023	2024		Công văn số 1249/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Hoàn Kiếm
I.4.22	TKĐT riêng tuyến phố Nhà Chung - trước Nhà Thờ lớn - Lý Quốc Sư	1/500	Khu phố cũ quận Hoàn Kiếm	Hoàn Kiếm	6,00	UBND quận Hoàn Kiếm	2024	2025		Công văn số 1249/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Hoàn Kiếm

Số thứ tự (1)	Tên đề án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.4.23	TKĐT riêng tuyến phố Tràng Tiền (bao gồm cả Quảng trường Cách mạng Tháng Tám) - Hàng Khai - Tràng Thi - Nút giao Cửa Nam	1/500	Khu Hồ Gươm và phụ cận	Hoàn Kiếm	28,00	UBND quận Hoàn Kiếm	2024	2025		Công văn số 1249/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Hoàn Kiếm
I.4.24	TKĐT riêng tuyến phố Hai Bà Trưng	1/500	Khu phố cũ quận Hoàn Kiếm	Hoàn Kiếm	29,5	UBND quận Hoàn Kiếm	2024	2025		Công văn số 1249/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Hoàn Kiếm
I.4.25	TKĐT riêng tuyến phố Trần Hưng Đạo - Nút giao thông Trần Hưng Đạo - Lê Thánh Tông	1/500	Khu phố cũ quận Hoàn Kiếm	Hoàn Kiếm	45,2	UBND quận Hoàn Kiếm	2024	2025		Công văn số 1249/UBND-QLĐT ngày 30/8/2021 của UBND quận Hoàn Kiếm
I.4.26	TKĐT tuyến đường phía Đông Trung tâm hành chính quận Hoàng Mai với mặt cắt rộng 30 m diêm đầu nút giao đường Vành đai 3 diêm cuối đường Tam Trinh quy mô khoảng 2.400 m	1/500	phường Thịnh Liệt, Yên Sở	Hoàng Mai	2,4km	UBND quận Hoàng Mai	Quý I/2022	Quý IV/2022		Công văn số 2824/UBND-QLĐT ngày 29/9/2021 của UBND quận Hoàng Mai
I.4.27	TKĐT tuyến đường từ đường Giải Phóng Phòng đến đường phía Đông trung tâm hành chính quận Hoàng Mai với mặt cắt rộng 30 m quy mô khoảng 850 m	1/500	phường Thịnh Liệt	Hoàng Mai	0,85 km	UBND quận Hoàng Mai	2025	2030		Công văn số 2824/UBND-QLĐT ngày 29/9/2021 của UBND quận Hoàng Mai
I.4.28	TKĐT Hai bên bờ Ngòi Tùng Kê (kênh Cầu Triền)	1/500	Phường Tây Mỗ, Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm	Nam Từ Liêm	25,00	UBND Quận Nam Từ Liêm	2022	2023-2024		Công văn số 2148/UBND-QLĐT ngày 24/8/2021 của UBND quận Nam Từ Liêm
I.4.29	TKĐT khu vực xung quanh Thành cổ Sơn Tây	1/500	Phường Lê Lợi - thị xã Sơn Tây - TP Hà Nội	Sơn Tây	4,00	UBND thị xã Sơn Tây	2023	2024	Đề án đề xuất mới	Công văn số 1887/UBND-QLĐT ngày 27/8/2021 của UBND thị xã Sơn Tây
I.4.30	TKĐT các khu dân cư làng xóm hiện có, cải tạo chỉnh trang, các khu vực hai bên tuyến đường giao thông	1/500	Thành phố Hà Nội		Xác định trong quá trình thực hiện	UBND các quận	2021	2025	Xem xét cụ thể từng khu vực để xuất lập TKĐT trong quá trình triển khai thực hiện	Triển khai theo Chương trình số 05-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy

Số thứ tự (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
I.4.31	Thiết kế đô thị trong khu vực nội đô lịch sử ( <i>nghiên cứu thực hiện thi tuyển phương án</i> )	1/500	các quận Ba Đình, Hoàn Kiếm, Tây Hồ, Đống Đa, Hai Bà Trưng			Xem xét trong quá trình thực hiện	2021	2022		Triển khai theo Chương trình số 05-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy
I.4.33	TKĐT khu vực Hồ Tây (A6) và phụ cận	1/500	Quận Tây Hồ và phụ cận	Xác định trong quá trình thực hiện	Xem xét trong quá trình thực hiện	2022	2025	Cấp thẩm quyền sẽ xem xét, quyết định việc lập quy hoạch trên cơ sở kết quả rà soát, báo cáo, đánh giá sự cần thiết	Sở Quy hoạch - Kiến trúc đề xuất	
I.4.34	Rà soát, lập TKĐT các tuyến đường chính tại các khu vực phát triển đô thị	1/500	Thành phố Hà Nội	Xác định trong quá trình thực hiện	Xem xét trong quá trình thực hiện	2022	2025	Cấp thẩm quyền sẽ xem xét, quyết định việc lập quy hoạch trên cơ sở kết quả rà soát, báo cáo, đánh giá sự cần thiết	Sở Quy hoạch - Kiến trúc đề xuất	
<b>II QUY HOẠCH XÂY DỰNG (theo Luật Xây dựng)</b>										
<b>II.1 Quy hoạch xây dựng vùng</b>										
II.1.1	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thường Tín	1/25000	Huyện Thường Tín	Thường Tín		2021-2022	2021	2022	UBND Thành phố cho phép thực hiện tại Công văn số 243/UBND-ĐT ngày 21/01/2021	Sở QHKT cập nhật trong kế hoạch (nội dung đang triển khai)
II.1.2	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Phú Xuyên	1/25000	Huyện Phú Xuyên	Phú Xuyên		2021-2022	2021	2022	UBND Thành phố đồng ý chủ trương lập QH vùng huyện tại Công văn số 721/UBND-ĐT ngày 12/3/2021	Sở QHKT cập nhật trong kế hoạch (nội dung đang triển khai)
II.1.3	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thạch Thất	1/25.000	huyện Thạch Thất	Thạch Thất		2021-2022	2021	2022	UBND Thành phố đồng ý chủ trương lập QH vùng huyện tại Công văn số 721/UBND-ĐT ngày 12/3/2021	Sở QHKT cập nhật trong kế hoạch (nội dung đang triển khai)
II.1.4	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Quốc Oai	1/25.000	Huyện Quốc Oai	Quốc Oai		2021-2022	2021	2022	UBND Thành phố đồng ý chủ trương lập QH vùng huyện tại Công văn số 721/UBND-ĐT ngày 12/3/2021	Sở QHKT cập nhật trong kế hoạch (nội dung đang triển khai)
II.1.5	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Mỹ Đức	1/25.000	Huyện Mỹ Đức	Mỹ Đức		2021-2022	2021	2022	UBND Thành phố đồng ý chủ trương lập QH vùng huyện tại Công văn số 721/UBND-ĐT ngày 12/3/2021	Sở QHKT cập nhật trong kế hoạch (nội dung đang triển khai)
II.1.6	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Mê Linh	1/25.000	Huyện Mê Linh	Mê Linh		2021-2022	2021	2022	UBND Thành phố đồng ý chủ trương lập QH vùng huyện tại Công văn số 721/UBND-ĐT ngày 12/3/2021	Sở QHKT cập nhật trong kế hoạch (nội dung đang triển khai)
II.1.7	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Sóc Sơn	1/25.000	Huyện Sóc Sơn	Sóc Sơn		2021-2022	2021	2022	UBND Thành phố đồng ý chủ trương lập QH vùng huyện tại Công văn số 721/UBND-ĐT ngày 12/3/2021	Sở QHKT cập nhật trong kế hoạch (nội dung đang triển khai)
II.1.8	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thanh Oai	1/25.000	Huyện Thanh Oai	Thanh Oai		2021-2022	2021	2022	UBND Thành phố cho phép thực hiện tại Công văn số 268/UBND-ĐT ngày 22/01/2021	Sở QHKT cập nhật trong kế hoạch (nội dung đang triển khai)
II.1.9	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Phúc Thọ	1/25.000	Huyện Phúc Thọ	Phúc Thọ		2021-2022	2021	2022	UBND Thành phố đồng ý chủ trương lập QH vùng huyện tại Công văn số 721/UBND-ĐT ngày 12/3/2021	Sở QHKT cập nhật trong kế hoạch (nội dung đang triển khai)

Số thứ tự (1)	Tên đề án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)	
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)			
II.1.10	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Ứng Hòa	1/25.000	Huyện Ứng Hòa	Ứng Hòa		UBND huyện	2021-2022	2021	2022	UBND Thành phố cho phép thực hiện tại Công văn số 5741/UBND-ĐT ngày 09/12/2020	Sở QHKT cập nhật trong kế hoạch (nội dung đang triển khai)
II.1.11	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Ba Vì	1/25.000	Huyện Ba Vì	Ba Vì		UBND huyện Ba Vì	2021	2022	UBND Thành phố cho phép thực hiện tại Công văn số 10051/VP-ĐT ngày 18/11/2020	Sở QHKT cập nhật trong kế hoạch (nội dung đang triển khai)	
II.1.12	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Chương Mỹ	1/25.000	Huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ		UBND huyện	2021-2022	2021	2022	UBND Thành phố đồng ý chủ trương lập QH vùng huyện tại Công văn số 721/UBND-ĐT ngày 12/3/2021	Sở QHKT cập nhật trong kế hoạch (nội dung đang triển khai)
II.1.13	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Đan Phượng	1/25.000	Huyện Đan Phượng	Đan Phượng	7882,82	UBND huyện	2021-2022	Quý II/2021	Quý III/2021	UBND Thành phố cho phép thực hiện tại Công văn số 1612/VP-ĐT ngày 03/3/2021	Sở QHKT cập nhật trong kế hoạch (nội dung đang triển khai)
II.1.14	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Gia Lâm	1/25.000	Huyện Gia Lâm	Gia Lâm		UBND huyện	2021-2022	2021	2022	UBND Thành phố cho phép thực hiện tại Công văn số 2699/UBND-ĐT ngày 26/6/2020	Sở QHKT cập nhật trong kế hoạch (nội dung đang triển khai)
<b>II.2 Quy hoạch phân khu khu chức năng</b>											
II.2.1	QHPK xây dựng khu chức năng Khu vực hồ Xuân Khanh và vùng phụ cận	1/2000	Thị xã Sơn Tây, huyện Ba Vì - TP Hà Nội	Nhiều địa bàn	917,00	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp	2021	2022	Đồ án đề xuất mới. Thực hiện theo chỉ đạo của PCT UBND thành phố tại Văn bản số 4484/VP-ĐT ngày 14/5/2021.	Công văn số 1887/UBND-QLĐT ngày 27/8/2021 của UBND thị xã Sơn Tây	
II.2.2	QHPK xây dựng Khu công nghệ cao sinh học Hà Nội	1/2000	Phường Tây Tựu, Liên Mạc, Minh Khai, Thụy Phương, Cổ Nhuế 2	Bắc Từ Liêm	204,00	UBND quận Bắc Từ Liêm (*)	2022	2023	Thông báo số 213/TB-VP ngày 12/4/2021 của UBND Thành phố Hà Nội về kết luận của đồng chí Phó chủ tịch Nguyễn Mạnh Quyền tại cuộc họp xem xét thảo gỡ khó khăn, thúc đẩy tiến độ thực hiện Dự án Khu công nghệ cao sinh học Hà Nội tại quận Bắc Từ Liêm	Công văn số 2889/UBND-QLĐT ngày 16/9/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm	
II.2.3	QHPK Khu du lịch sinh thái Đá Chông -Thuần Mỹ	1/2000	Thuần Mỹ	Ba Vì	60,00	UBND huyện Ba Vì	2023	2025	Ranh giới các Quy hoạch phân khu sẽ được cụ thể hóa trong quá trình lập quy hoạch	Công văn số 2366/UBND-QLĐT ngày 16/09/2021 của UBND huyện Ba Vì	
II.2.4	QHPK khu du lịch Thiên Sơn suối Ngà (phản dưới cột 100 núi Ba Vì).	1/2000	Vân Hòa	Ba Vì	200,00	UBND huyện Ba Vì	2023	2025	Ranh giới các Quy hoạch phân khu sẽ được cụ thể hóa trong quá trình lập quy hoạch	Công văn số 2366/UBND-QLĐT ngày 16/09/2021 của UBND huyện Ba Vì	
II.2.5	QHPK khu du lịch sườn Tây núi Ba Vì (phản dưới cột 100)	1/2000	Minh Quang	Ba Vì	300,00	UBND huyện Ba Vì	2023	2025	Ranh giới các Quy hoạch phân khu sẽ được cụ thể hóa trong quá trình lập quy hoạch	Công văn số 2366/UBND-QLĐT ngày 16/09/2021 của UBND huyện Ba Vì	
II.2.6	QHPK khu du lịch Tây Nam núi Ba Vì (phản dưới cột 100 núi Ba Vì)	1/2000	Khánh Thượng	Ba Vì	190,00	UBND huyện Ba Vì	2023	2025	Ranh giới các Quy hoạch phân khu sẽ được cụ thể hóa trong quá trình lập quy hoạch	Công văn số 2366/UBND-QLĐT ngày 16/09/2021 của UBND huyện Ba Vì	

Số thứ tự (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
II.2.7	QHPK khu du lịch Đông Nam núi Ba Vì	1/2000	Xã Yên Bài	Ba Vì	350,00	UBND huyện Ba Vì	2023	2025	Ranh giới các Quy hoạch phân khu sẽ được cụ thể hóa trong quá trình lập quy hoạch	Công văn số 2366/UBND-QLĐT ngày 16/09/2021 của UBND huyện Ba Vì
II.2.8	QHPK khu du lịch hồ Cảm Quỳ	1/2000	Xã Cảm Lĩnh, Ba Trại	Ba Vì	249,00	UBND huyện Ba Vì	2023	2025	Ranh giới các Quy hoạch phân khu sẽ được cụ thể hóa trong quá trình lập quy hoạch	Công văn số 2366/UBND-QLĐT ngày 16/09/2021 của UBND huyện Ba Vì
II.2.9	QHPK khu du lịch Khoang Xanh (phần dưới cốt 100 núi Ba Vì)	1/2000	Xã Văn Hòa	Ba Vì	200,00	UBND huyện Ba Vì	2023	2025	Ranh giới các Quy hoạch phân khu sẽ được cụ thể hóa trong quá trình lập quy hoạch	Công văn số 2366/UBND-QLĐT ngày 16/09/2021 của UBND huyện Ba Vì
II.2.10	QHPK khu du lịch Ao Vua (phần dưới cốt 100 núi Ba Vì)	1/2000	Xã Tân Lĩnh	Ba Vì	180,00	UBND huyện Ba Vì	2023	2025	Ranh giới các Quy hoạch phân khu sẽ được cụ thể hóa trong quá trình lập quy hoạch	Công văn số 2366/UBND-QLĐT ngày 16/09/2021 của UBND huyện Ba Vì
II.2.11	QHPK khu du lịch Đầm Long.	1/2000	Xã Cảm Lĩnh	Ba Vì	400,00	UBND huyện Ba Vì	2023	2025	Ranh giới các Quy hoạch phân khu sẽ được cụ thể hóa trong quá trình lập quy hoạch	Công văn số 2366/UBND-QLĐT ngày 16/09/2021 của UBND huyện Ba Vì
II.2.12	QHPK xây dựng các khu chức năng du lịch Ba Vì - Suối Hai	1/2000	Xã Cảm Lĩnh, Ba Trại	Ba Vì	1500,00	UBND huyện Ba Vì	2023	2025	Ranh giới các Quy hoạch phân khu sẽ được cụ thể hóa trong quá trình lập quy hoạch	Công văn số 2366/UBND-QLĐT ngày 16/09/2021 của UBND huyện Ba Vì (Sửa lại tên theo Chương trình số 05-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy)
II.2.13	QHPK xây dựng khu chức năng Khu vực phía đông Làng văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam	1/2000	Xã Sơn Đông - Thị xã Sơn Tây - TP Hà Nội	Sơn Tây	345,00	UBND thị xã Sơn Tây	2021	2022	Đồ án đề xuất mới. Thực hiện theo chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội tại Văn bản số 4484/VP-ĐT ngày 14/5/2021.	Công văn số 1887/UBND-QLĐT ngày 27/8/2021 của UBND thị xã Sơn Tây
II.2.14	QHPK xây dựng khu chức năng nghiên cứu đào tạo giáo dục-y tế huyện Đan Phượng	tỷ lệ 1/2000	Xã Phương Định, Đan Phượng, Thị trấn Phùng	Đan Phượng	350,00	UBND huyện Đan Phượng	Quý II/2022	Quý II/2023	Đã được phê duyệt quy hoạch tỷ lệ 1/2000 khu y tế và giáo dục tập chung; Ký hiệu X5 (bản vẽ xác định vị trí kèm theo)	Công văn số 1633/UBND-QLĐT ngày 01/10/2021 của UBND huyện Đan Phượng
II.2.15	QHPK xây dựng khu du lịch Thác Bạc Suối Sao	1/2.000-1/5.000	Xã Yên Trung, Yên Bình, huyện Thạch Thất	Thạch Thất		Xem xét trong quá trình thực hiện	Theo tiến độ thực tế (thành phố đã có chỉ đạo về thực hiện quy hoạch này)		VB số 7496/VP-ĐT ngày 03/9/2020 của văn phòng UBNDTP	
II.2.16	QHPK xây dựng khu du lịch sinh thái khu vực phía Bắc núi Viên Nam	1/2.000-1/5.000	Xã Yên Trung, Yên Bình, Tiên Xuân, huyện Thạch Thất	Thạch Thất		Xem xét trong quá trình thực hiện	Theo tiến độ thực tế (thành phố đã có chỉ đạo về thực hiện quy hoạch này)		VB số 7496/VP-ĐT ngày 03/9/2020 của văn phòng UBNDTP	

Số thứ tự (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
II.2.17	Quy hoạch phân khu xây dựng một số khu chức năng du lịch tại Sơn Tây, Sóc Sơn, Thạch Thất,...	1/2.000-1/5.000	Các huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội	Xác định trong quá trình thực hiện	UBND các huyện, Thị Xã	2021	2025		Triển khai theo Chương trình số 05-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy	
II.2.18	Quy hoạch phân khu xây dựng một số khu chức năng giáo dục - y tế, nghiên cứu đào tạo, công nghiệp,...	1/2.000-1/5.000	Các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội	Xác định trong quá trình thực hiện	UBND các huyện, thị xã	2021	2025		Triển khai theo Chương trình số 05-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy	
<b>II.3 Quy hoạch chi tiết khu chức năng</b>										
II.3.1	QHCT các khu du lịch huyện Ba Vì	1/500	huyện Ba Vì	Ba Vì	UBND huyện Ba Vì; các đơn vị được giao chủ đầu tư	2023	2025		Công văn số 2366/UBND-QLĐT ngày 16/09/2021 của UBND huyện Ba Vì	
II.3.2	QHCT chợ đầu mối xã Cam Thương	1/500	Xã Cam Thương	Ba Vì	30	UBND huyện Ba Vì	2023	2024	Công văn số 2725/UBND-QLĐT ngày 22/10/2021 của UBND huyện Ba Vì (Văn bản bổ sung)	
II.3.3	QH mở rộng cụm công nghiệp Đông Giai	1/500	Xã Vật Lại	Ba Vì	20	UBND huyện Ba Vì	2023	2024	Mở rộng thêm 40ha Công văn số 2725/UBND-QLĐT ngày 22/10/2021 của UBND huyện Ba Vì (Văn bản bổ sung)	
II.3.4	QHCT tỷ lệ 1/500 công viên cây xanh hồ điều hòa thuộc ô quy hoạch VII.4.2 và VII.5.2 phân khu đô thị N7	1/500	xã Uy Nỗ, xã Việt Hùng	Đông Anh	33,80	UBND huyện Đông Anh	2022	2023	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh	
II.3.5	QHCT tỷ lệ 1/500 khu chức năng đô thị, công cộng thành phố thuộc ô quy hoạch VII.2.3 phân khu đô thị N7	1/500	xã Tiên Dương	Đông Anh	15,00	UBND huyện Đông Anh	2022	2023	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh	
II.3.6	QHCT tỷ lệ 1/500 khu cây xanh thể dục thể thao kết hợp công cộng thành phố thuộc Ô QH VII.2.4; VII.2.6; VII.3.3; VII.3.4, phân khu đô thị N7)	1/500	xã Tiên Dương	Đông Anh	89,80	UBND huyện Đông Anh	2022	2023	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh	
II.3.7	QHCT tỷ lệ 1/500 dự án: Xây dựng HTKT khu cây xanh thể dục thể thao thuộc Ô Quy hoạch V.2.8 phân khu đô thị N5	1/500	xã Tiên Dương	Đông Anh	27,00	UBND huyện Đông Anh	2022	2023	Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh	

Stt (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
II.3.8	QHCT tỷ lệ 1/500 cây xanh thể dục thể thao thuộc ô quy hoạch V.3.1 phân khu đô thị NS	1/500	xã Nguyên Khê	Đông Anh	22,80	UBND huyện Đông Anh	2022	2023		Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
II.3.9	QHCT tỷ lệ 1/500 cây xanh thể dục thể thao thuộc ô quy hoạch 2-1, 2-2, 2-3 phân khu đô thị GNB	1/500	xã Uy Nỗ, Việt Hùng và Xuân Nộn	Đông Anh	100,00	UBND huyện Đông Anh	2022	2023		Công văn số 2957/UBND-QLĐT ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đông Anh
II.3.10	QHCT các khu vực công viên, cây xanh tại các khu vực phát triển đô thị	1/500	Các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội	Xác định trong quá trình thực hiện	Xác định trong quá trình thực hiện	2021	2025	Cấp thẩm quyền sẽ xem xét, quyết định việc lập quy hoạch trên cơ sở kết quả rà soát, báo cáo, đánh giá sự cần thiết	Sở Quy hoạch - Kiến trúc đề xuất	

Số thứ tự (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
<b>II.4 Quy hoạch chung xây dựng xã</b>										
II.4.1	Lập quy hoạch chung xây dựng các xã sau khi các quy hoạch xây dựng vùng huyện được duyệt.	1/5.000	Các xã thuộc các huyện trên địa bàn thành phố.	Xác định trong quá trình thực hiện	UBND các huyện, xã	Theo tiến độ thực tế	UBND các huyện, xã xem xét sự cần thiết, tổ chức lập các quy hoạch chung xây dựng xã sau khi các quy hoạch xây dựng vùng huyện được duyệt.		Sở Quy hoạch - Kiến trúc đề xuất	
<b>II.5 Quy hoạch chi tiết trung tâm xã, quy hoạch chi tiết diêm dân cư nông thôn</b>										
II.5.1	Lập quy hoạch chi tiết các trung tâm xã, diêm dân cư nông thôn theo quy hoạch chung xây dựng các xã được duyệt.	1/500	Các xã thuộc các huyện trên địa bàn thành phố.	Xác định trong quá trình thực hiện	UBND các huyện, xã	Theo tiến độ thực tế	UBND các huyện, xã xem xét sự cần thiết, tổ chức lập các quy hoạch chi tiết trung tâm xã, quy hoạch chi tiết diêm dân cư nông thôn sau khi các quy hoạch chung xây dựng xã được duyệt.		Sở Quy hoạch - Kiến trúc đề xuất	
<b>III QUY CHẾ QUẢN LÝ KIẾN TRÚC, DANH MỤC CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC CÓ GIÁ TRỊ (theo Luật Kiến trúc)</b>										
III.1	Quy chế quản lý kiến trúc đô thị và nông thôn theo quy định của Luật Kiến trúc		Các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội		Sở QHKT; UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan	2022	2025	Sở QHKT đã có văn bản số 5136/QHKT-KHTH ngày 12/11/2021 báo cáo UBND Thành phố. Tổ chức thực hiện sau khi có ý kiến chỉ đạo của UBND thành phố		
III.2	Xây dựng Danh mục công trình kiến trúc có giá trị		Các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội		Sở QHKT; UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan	2022	2025	Triển khai theo Chương trình số 05-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy		
<b>IV CÁC QUY HOẠCH HẠ TẦNG KỸ THUẬT</b>										
IV.1	Rà soát Điều chỉnh Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		Các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội		Sở Giao thông vận tải	2021	2022	Triển khai theo Chương trình số 05-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy		
IV.2	Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		Các huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội		Sở Xây dựng	2021	-	Triển khai theo Chương trình số 03-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy		
IV.3	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các Quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật		Các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội		Sở Xây dựng	2021	2022	Triển khai theo Chương trình số 05-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy		
IV.4	QH các khu nghĩa trang tập trung		Các huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội	Xác định trong quá trình thực hiện	Xác định trong quá trình thực hiện	2021	2025	Cấp thẩm quyền sẽ xem xét, quyết định việc lập quy hoạch trên cơ sở kết quả rà soát, báo cáo, đánh giá sự cần thiết		

Stt (1)	Tên đồ án, quy chế,... (2)	Tỷ lệ (3)	Địa điểm (4)		Quy mô (5)	Đơn vị tổ chức thực hiện (6)	Thời gian thực hiện		Ghi chú (9)	Văn bản đề xuất của đơn vị (10)
			Phường/xã	Quận/huyện			Bắt đầu (7)	Dự kiến hoàn thành (8)		
IV.5	QH các khu tiếp nhận, xử lý rác tập trung của Thành phố		Các huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội	Xác định trong quá trình thực hiện	Xác định trong quá trình thực hiện	2021	2025	Cấp thẩm quyền sẽ xem xét, quyết định việc lập quy hoạch trên cơ sở kết quả rà soát, báo cáo, đánh giá sự cần thiết	Sở Quy hoạch - Kiến trúc đề xuất	

TH PHỐ HÀ NỘI